CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI

Số: 468 /TB-ĐSHT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2020

Công Ty Cổ Phần Đường Sắt Hà Thái
Digitally signed by Công Ty Cổ Phần Đường Sắt Hà Thái
DN: OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0100769663, CN=Công Ty Cổ Phần Đường Sắt Hà Thái, S=Hà Nội, C=VN
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2020-04-01 17:19:03

THÔNG BÁO MỜI HỌP
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông tham dự họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái được tổ chức cụ thể như sau:

1. ***Thời gian họp:*** Bắt đầu từ 7h30 ngày 17 tháng 4 năm 2020 (thứ Sáu)
2. ***Địa điểm:*** Hội trường Tầng 4, Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái Số 199, Phạm Văn Đồng, Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
3. ***Nội dung họp:*** Xem Chương trình Đại hội đính kèm
4. ***Điều kiện tham dự:***

   - Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái theo danh sách cổ đông chốt ngày 27/3/2020.

   - Những cổ đông không có điều kiện tham dự Đại hội có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác theo mẫu quy định của Công ty. Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.
5. ***Đăng ký tham dự:*** đề nghị quý cổ đông gửi trực tiếp, qua đường bưu điện hoặc fax giấy đăng ký tham dự/ ủy quyền tham dự (theo mẫu gửi kèm) đến Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái theo địa chỉ: Phòng Tổ chức Hành chính - Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái (Số 199, Phạm Văn Đồng, Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội). Thời hạn đăng ký (tính theo ngày văn bản đến): trước 16h00, ngày 10/4/2020.
6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau (bản gốc):

   - Chứng minh thư nhân dân, căn cước công dân hoặc hộ chiếu.
   - Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (trong trường hợp nhận ủy quyền tham dự)

7. Các tài liệu liên quan đến Đại hội và các mẫu Giấy xác nhận, Ủy quyền tham dự được đăng trên website của Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái tại địa chỉ website của Công ty: *http://dsht.vn/quan hệ cổ đông/Đại hội cổ đông.*

   (Nếu quý cổ đông có ý kiến đóng góp cho nội dung trong các báo cáo, tờ trình xin ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông, đề nghị gửi bằng văn bản đến Công ty ít nhất 03 ngày trước ngày Đại hội).

8. Mọi chi tiết liên quan đến Đại hội, Quý cổ đông vui lòng liên hệ:

   Phòng Tổ chức – Hành chính, Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái.

   Địa chỉ: Số 199, Phạm Văn Đồng, Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội

   Điện thoại: 0243.8387723;

   Fax: 0243.8386939;

   Email: nguyenhien.hathai@gmail.com.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái trân trọng thông báo và kính mong quý cổ đông tham dự đông đủ để Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BGĐ, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0100769663 - C.T.C.P ★ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI ★ Q. BẮC TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI

Lê Hữu Hưng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi : Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái.

Tôi tên là: ..... (Sau đây gọi là ***Người ủy quyền***)
CMND, CCCD hoặc hộ chiếu số : ..... cấp ngày : ..... tại:
.....
Địa chỉ: .....
Điện thoại: .....
Hiện đang sở hữu:..... cổ phần của Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái.
(Bằng chữ: ..... cổ phần)

Ủy quyền cho :

Ông/Bà: ..... (Sau đây gọi là ***Người được ủy quyền***)
CMND, CCCD hoặc hộ chiếu số: ..... cấp ngày : ..... tại:
.....
Địa chỉ: .....
Điện thoại: .....

Thay mặt tôi tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 để biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông với số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần đại diện. Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau./.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2020

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN	**NGƯỜI ỦY QUYỀN**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái

Tên tôi là:.....

Số CMND, CCCD hoặc hộ chiếu:.....Ngày cấp:.....Tại:

.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Số cổ phần sở hữu:.....cổ phần; số cổ phần nhận ủy quyền:.....cổ phần

Tổng số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền để tham dự Đại hội:.....cổ phần

(bằng chữ:.....cổ phần)

Kèm theo:.....giấy ủy quyền (bản chính)

Đăng ký tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái tổ chức vào ngày 17/4/2020. Địa điểm: số 199, Phạm Văn Đồng – Xuân Đỉnh – Bắc Từ Liêm – Hà Nội.

Trân trọng cảm ơn.

....., ngày.....tháng.... năm 2020

Người đăng ký

(Ký, ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Thời gian: Từ 7h30 – 9h40 ngày 17/4/2020,
Địa điểm: Tại Hội trường tầng 4 Cơ quan Công ty CPĐS Hà Thái – số 199 đường Phạm Văn Đồng, phường Xuân Đỉnh quận Bắc Từ Liêm, TP.Hà Nội.

Thời gian	Nội dung	Ghi chú
7h00 - 7h30	Đón tiếp đại biểu, đăng ký danh sách cổ đông, phát tài liệu.	
7h30 – 7h50	Chào cờ, khai mạc tuyên bố lý do giới thiệu đại biểu	
	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội. - Giới thiệu Đoàn chủ tịch	
	- Đoàn chủ tịch chỉ định Ban thư ký; - Đoàn chủ tịch dự kiến giới thiệu Ban kiểm phiếu và đề nghị Đại hội biểu quyết thành phần Ban kiểm phiếu; -Thông qua chương trình Đại hội;	
	-Thông qua Quy chế làm việc, nguyên tắc, thể lệ biểu quyết của Đại hội;	
Trình bầy các báo cáo, các tờ trình:		
7h50 - 8h35	- Báo cáo kết quả hoạt động SX kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020	
	- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng năm 2020	
	- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2020	
	- Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán	
	- Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019; phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch năm 2020; lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020; - Tờ trình chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS, năm 2019 và kế hoạch năm 2020; - Tờ trình thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020;	
8h35 – 8h50	- Báo cáo tập hợp các ý kiến tham gia vào các văn bản của Đại hội, của các cổ đông gửi về BTC trước khi đại hội diễn ra	
	- Các cổ đông thảo luận, (tiếp nhận, giải đáp các ý kiến	

	tham gia của cổ động)	
Biểu quyết thông qua nội dung:		
8h50 – 9h05	+ Thông qua Báo cáo của HĐQT; + Thông qua báo cáo của BKS; + Thông qua báo cáo kết quả SXKD 2019; + Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019; phân phối lợi nhuận, lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020; + Thông qua Tờ trình chi trả tiền lương, thù lao HĐQT; BKS năm 2019 và kế hoạch năm 2020; + Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020.	
9h05 – 9h15	- Đại diện phần vốn chi phối phát biểu	
	- Phát biểu phúc đáp của lãnh đạo CTCPĐS Hà Thái	
9h15 – 9h20	- Báo cáo kết quả kiểm phiếu	
Thông qua Biên bản, Nghị quyết và bế mạc Đại hội:		
9h20 – 9h25	- Trình bầy dự thảo Nghị quyết Đại Hội;	
	- Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội	
9h25 – 9h30	- Thông qua biên bản Đại hội	
9h30 – 9h35	- Chào cờ, Bế mạc Đại hội	

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI

Lê Hữu Hưng

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI
Số: 169 /QC-ĐSHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2020

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh;

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Đường sắt Hà Thái (sau đây gọi tắt là Công ty). Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng:

Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái và các bên tham Đại hội.

CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông:

3.1. Điều kiện tham dự:

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự hợp lệ được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Hà Thái.

3.2. Quyền của các cổ đông/ người được ủy quyền hợp lệ đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

* Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;

* Cổ đông được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông;

* Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua

đại diện uỷ quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông;

* Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND, căn cước công dân hoặc hộ chiếu.), giấy ủy quyền tham dự Đại hội (trong trường hợp nhận ủy quyền) và được nhận một Thẻ biểu quyết (ghi mã đại biểu tham dự và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình). Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội;

* Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết;

* Các cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận bằng cách giơ tay phát biểu hoặc ghi câu hỏi ra giấy;

* Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ toạ không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

3.3. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội:

* Tham gia hoặc uỷ quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty;

* Tuân thủ các quy định tại Quy chế này;

* Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội;

* Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của ban kiểm tra tư cách cổ đông:

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Công ty đề cử. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ cổ đông đến họp; Phát các tài liệu, Thẻ biểu quyết ; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức, Chủ toạ và Thư ký:

5.1. Ban tổ chức Công ty đề cử Đoàn Chủ tọa và để Đại hội đồng cổ đông thông qua. Đoàn Chủ tọa sẽ chỉ định Chủ tọa và Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

5.2. Quyết định của Đoàn Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao.

5.3. Chủ tọa Đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

5.4. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:

* Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

* Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

* Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá ba (03) ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

5.5. Ban thư ký do Chủ tọa Đại hội cử thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn chủ tọa.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu:

Chủ tọa Đại hội sẽ đề cử các thành viên Ban kiểm phiếu và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội. Số thành viên của Ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Đoàn Chủ tọa nhưng không vượt quá số người theo quy định của pháp luật hiện hành. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và đại diện cổ đông, tổ chức kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội. Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu làm việc trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả đó.

CHƯƠNG III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông:

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/ đại diện cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được mời dự họp.

Điều 8. Cách thức tiến hành Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông sẽ được tổ chức làm một buổi (Đại hội đồng cổ đông chính thức) và thông qua các nội dung với phương thức biểu quyết như sau:

Biểu quyết bằng cách giơ ***Thẻ biểu quyết*** khi Đoàn Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Bầu Đoàn Chủ tọa, đoàn thư ký, bầu Ban Kiểm phiếu;
- Chương trình Đại hội;
- Quy chế tổ chức Đại hội;
- Các nội dung biểu quyết tại Đại hội;
- Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

CHƯƠNG IV: KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 9. Thông qua quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp tán thành:

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

đ) Tổ chức lại, giải thể (thanh lý) Công ty.

Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp tán thành.

Điều 10. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào biên bản Đại hội. Biên bản Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty.

CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Hiệu lực thi hành :

Quy chế này gồm 5 Chương 11 Điều, được thông qua các thành viên Hội đồng quản trị và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chủ tọa có trách nhiệm điều hành Đại hội theo quy chế này.

Các cổ đông và người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại quy chế này.

Nơi nhận:
- Cổ đông của Công ty;
- TVHĐQT, BGĐ, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI

Lê Hữu Hưng

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI

Số: 170 /BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO
Kiểm điểm kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019
Mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm năm 2020

I. Kết quả công tác năm 2019.

1. Về quản trị và kết quả hoạt động SXKD.

1.1. Hoạt động của HĐQT.

a) Các cuộc họp của HĐQT.

- Hàng tháng, Hội đồng quản trị đã tiến hành họp Hội đồng quản trị mở rộng có sự tham gia của Ban Kiểm soát, Ban điều hành, Trưởng các phòng. Ngoài ra còn có các cuộc họp với các bộ phận có liên quan để giải quyết các vấn đề phát sinh.

Nội dung các cuộc họp được chuẩn bị đầy đủ nhằm chỉ đạo có hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Sau các cuộc họp đều có thông báo giao cho Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện.

b) Ban hành các Nghị quyết, Quyết định:

Hằng quý HĐQT đều ban hành các Nghị quyết, Quyết định giao cho Ban điều hành tổ chức thực hiện. Việc ban hành Nghị quyết, Quyết định được thực hiện có căn cứ, đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

c) Ban hành các Quy chế, Quy trình, Quy định:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng mới để ban hành một số Quy chế, Quy định phục vụ cho công tác quản trị Công ty, trong đó có: Quy chế quản lý tài chính; Quy chế khoán và thanh toán chế độ công tác phí, điện thoại; Quy định về quản lý người quản lý và lao động quản lý; Quy chế hoạt động của Xí nghiệp quản lý cầu Thăng Long; Quy chế hoạt động của Xí nghiệp Xây lắp công trình.....

d) Giám sát, chỉ đạo Ban điều hành:

- Thành viên HĐQT được phân công trực tiếp làm Giám đốc Công ty nên mọi sự chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành và ngược lại các báo cáo, kiến nghị của Ban điều hành lên HĐQT được thực hiện một cách thuận lợi, nhanh chóng, đầy đủ và phối hợp chặt chẽ, đồng bộ.

- Hàng tháng, các thành viên HĐQT tham dự các cuộc họp giao ban Công ty do Ban điều hành tổ chức, trực tiếp tham gia ý kiến vào những vấn đề cần thiết, giám sát kết quả tổ chức thực hiện của Giám đốc Công ty và các Phòng nghiệp vụ, các Xí nghiệp, các Đội cầu đường.

- HĐQT định kỳ tổ chức kiểm tra tham gia kiểm tra công tác quản lý điều hành, tổ chức thi công các tuyến đường sắt do Công ty quản lý, các công trình ngoài ngoài ngành; tìm biện pháp giải quyết kịp thời những vấn đề kiến nghị, vướng mắc của Ban điều hành trong chỉ đạo SXKD của Công ty.

1.2. Về kết quả SXKD.

Thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT theo Điều lệ của Công ty và các Văn bản quy phạm pháp luật, HĐQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, chỉ đạo BGĐ tổ chức thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, của HĐQT và đạt được kết quả SXKD với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % so với năm trước	Tỷ lệ % so với KH
1	2	3	4	5	6 = (5/3)	7 = (5/4)
1	Sản lượng:	109.447	124.885	116.584	106,52%	93,35%
2	Doanh thu:	101.920	115.416	108.352	106,31%	93,88%
	Trong đó:					
	- Sản xuất chính	86.280	92.566	95.765	110,99%	103,46%
	- Ngoài sản xuất chính	13.217	20.966	10.220	77,32%	48,75%
	- Hoạt động khác	2.423	1.884	2.367	97,69%	125,64%
3	Chi phí:	99.878	112.531	105.363	105,49%	93,63%
4	Lợi nhuận trước thuế:	2.042	2.885	2.989	146,38%	103,60%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	10,00%	15,38%	15,45%	154,50%	100,48%
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	8,00%	10,80%	10,80%	135,00%	100,00%

(Ghi chú: Doanh thu năm 2018 không bao gồm ray dự án)

1.3. Về công tác tái cơ cấu, sắp xếp đổi mới doanh nghiệp.

- Sắp xếp lại phạm vi quản lý giữa các đội cầu đường trong Công ty và thành lập mới cung chắn Trung Giã.

- Thay đổi tên và kiện toàn lại bộ máy lãnh đạo Xí nghiệp Xây lắp công trình.

1.4. Kết quả thực hiện hệ thống quản trị doanh nghiệp

1.4.1. Về các Quy chế, Quy định, Quy trình.

- Sửa đổi, bổ sung: 07 quy chế, quy định, quy trình
- Xây dựng mới 02 Quy chế, 01 Quy trình nội bộ.
- Rà soát tổng thể 43 quy chế, quy định, quy trình.

1.4.2. Về đào tạo phát triển nguồn nhân lực

- An toàn chạy tàu, trật tự, an ninh quốc phòng cơ bản được giữ vững, thu nhập người lao động từng bước được nâng cao, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội.

- Công tác quản lý điều hành có nhiều tiến bộ, khoa học hơn, phát huy trí tuệ tập thể, đảm bảo tính tập trung thống nhất. Việc xây dựng cơ chế, quy chế được chú trọng đặc biệt khi thay đổi về mô hình tổ chức của Công ty.

2.2. Khó khăn và tồn tại chủ yếu

2.2.1. Khó khăn:

- Kết cấu hạ tầng đường sắt vẫn còn lạc hậu, nguồn vốn Nhà nước giao chưa đáp ứng yêu cầu đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng cũng như công tác bảo trì nên rất khó khăn trong việc duy trì trạng thái KCHTĐS hiện có.

- Việc giảm các nguồn vốn cho đầu tư XDCB của Nhà nước nên rất ít các dự án, công trình sửa chữa lớn KCHTĐS được triển khai dẫn đến việc tìm kiếm công việc ngoài sản xuất chính rất khó khăn.

- Lương tối thiểu vùng tăng dẫn đến các chi phí cho người lao động như tiền lương, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp tăng gây khó khăn cho việc cân đối thu chi của Công ty.

- Chất lượng nguồn nhân lực của Công ty chưa cao, thiếu công nhân lành nghề và cán bộ chuyên nghiệp có trình độ để đáp ứng được yêu cầu phát triển.

- An toàn GTĐS luôn tiềm ẩn nhiều rủi ro do KCHTĐS xuống cấp, hành lang an toàn giao thông đường sắt bị xâm lấn, mật độ đường ngang và đường dân sinh qua đường sắt nhiều. Những vụ tai nạn, trở ngại do người và phương tiện giao thông đường bộ vi phạm Luật giao thông đường bộ, đường sắt gây ra đã làm thiệt hại nhiều về vật chất và ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng dịch vụ của ngành đường sắt.

2.2.2. Tồn tại:

- Công tác đảm bảo an toàn chạy tàu vẫn còn tồn tại cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

- Việc tìm kiếm công việc ngoài sản xuất chính gặp nhiều khó khăn lại tập trung chủ yếu vào thời điểm cuối năm nên sản lượng ngoài sản xuất chính không hoàn thành theo kế hoạch.

- Phân cấp quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh, mô hình tổ chức chưa thực sự phát huy so với yêu cầu, sự phối hợp trong bộ máy quản lý điều hành có lúc chưa nhịp nhàng.

- Một số Quy chế, Quy trình, Quy định nội bộ còn thiếu hoặc chưa đáp ứng yêu cầu quản trị doanh nghiệp và SXKD.

- Sau CPH đã có sự đổi mới tổ chức và quản trị doanh nghiệp nhưng chưa song hành cùng sự đổi mới về tư duy kinh doanh nên SXKD phát triển chưa cao.

- Tính chủ động, sáng tạo, ý thức trách nhiệm trong công việc của một số cán bộ, công nhân chưa cao nên một số lĩnh vực chưa có chuyển biến nhiều.

- Công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực chưa có điều kiện để đầu tư đúng mức dẫn đến thiếu hụt người lao động có tay nghề chuyên môn cao.

- Tổng số lao động toàn Công ty còn thiếu nhất là khu vực Hà Nội, năng suất lao động thấp, chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn hiện nay. Đặc biệt là chưa có điều kiện đầu tư máy móc thiết bị cơ giới hóa thi công trong quản lý bảo trì KCHTĐS để nâng cao chất lượng thi công và năng suất lao động, bù đắp cho lao động bị thiếu.

- Đối với việc khắc phục tồn tại đã nêu trong kết luận số 2275/KL-ĐS ngày 18/7/2018 và Thông báo số 251/TB-ĐS ngày 31/7/2018 của Tổng công ty ĐSVN, 1517/KL-STNMT-TTr ngày 26/7/2017: Công ty đã và đang thực hiện nhiều giải pháp khắc phục. Trong đó có việc Công ty đã gửi đơn khởi kiện công ty An Đô và nhà hàng Vũ Bảo ra tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, hiện Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm đang thụ lý vụ án. Tuy nhiên, công tác khắc phục tồn tại chưa đạt được kết quả như mong muốn.

- Quản lý phạm vi bảo vệ cầu Thăng Long chưa thực sự tốt để nhiều tổ chức và cá nhân tổ chức kinh doanh dưới gầm cầu gây dư luận, các cơ quan truyền thông có nhiều bài viết, phóng sự điều tra làm giảm uy tín của Công ty.

- Một số công việc còn chậm so với yêu cầu, nhất là chuyển đổi mục đích sử dụng đất khu vực cơ quan, chuyển giao đất khu vực Cổ Nhuế, Đông Ngạc về cho địa phương quản lý…..

3. Đánh giá chung :

- Trong năm 2019, Hội đồng quản trị tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 23/4/2019, đã chỉ đạo thực hiện quản lý và giám sát tốt các mặt trong sản xuất chính. Nghị quyết, Quyết định của của HĐQT đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và đảm bảo hài hòa lợi ích Công ty, lợi ích Nhà nước, lợi ích của cổ đông và đảm bảo chế độ, chính sách, quyền lợi của người lao động.

- Tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại như đã nêu ở trên.

Hội đồng quản trị tự đánh giá: Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2019

II. Mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm năm 2020.

1. Mục tiêu.

Phấn đấu sản lượng và doanh thu tăng từ 18% trở lên, hoàn thành nghĩa vụ nộp Ngân sách Nhà nước; cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo thu nhập bình quân đầu người tăng 8% trở lên, nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động, đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông. Toàn Công ty thực hiện phương châm kinh doanh theo tiêu chí **"An toàn, chất lượng, tiến độ, hiệu quả".**

2. Nhiệm vụ trọng tâm

- Đảm bảo không để xảy ra tai nạn do chủ quan, kìm chế và giảm thiểu tai nạn do khách quan.

- Tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sửa chữa bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt hiện tại; Đẩy mạnh việc phát triển các dịch vụ ngoài sản xuất chính;

- Tiếp tục xây dựng, bổ sung, hoàn thiện, đổi mới các cơ chế, quy chế quản lý nội bộ của Công ty nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả của công tác quản lý tạo động lực phát triển, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo hướng tiên tiến;

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực qua việc tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ nguồn nhân lực hiện có; tuyển dụng, thu hút lao động có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ kỹ thuật, tay nghề cao. Đẩy mạnh ứng dụng Khoa học - Công nghệ vào quá trình quản trị doanh nghiệp và SXKD. Tăng cường đầu tư máy móc thiết bị cơ giới hóa thi công đồng bộ trong quản lý bảo trì KCHTĐS KCHTĐS để nâng cao chất lượng thi công và năng suất lao động;

- Từng bước giải quyết các tồn tại đã nêu trong kết luận: số 2275/KL-ĐS ngày 18/7/2019, thông báo số 251/TB-ĐS ngày 31/7/2019 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, theo đúng pháp luật hiện hành; kết luận số 1517/KL-STNMT-TTr ngày 26/7/2017 của Sở TNMT Hà Nội (Tòa án Quận Bắc Từ Liêm đã thụ lý vụ án);

- Tiếp tục giải quyết những vấn đề tồn tại về đất đai như: chuyển đổi mục đích sử dụng đất khu cơ quan; giải quyết vấn đề nợ đọng tiền thuê, thuế đất, chuyển giao cho địa phương quản lý các khu đất, nhà tập thể tại Cổ Nhuế, Đông Ngạc Q. Bắc Từ Liêm, Hà Nội trong năm 2020;

- Tiếp tục giữ vững mối quan hệ gắn kết, tranh thủ tối đa sự hỗ trợ giúp đỡ của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải và chính quyền địa phương, nhất là trong công tác quản lý, giải tỏa vi phạm hành lang ATGT đường sắt, phạm vi bảo vệ cầu Thăng Long.

- Phấn đấu đạt các Chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận SXKD năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020	Tỷ lệ% so với 2019
1	Doanh thu	Tr.đồng	128.738	118,81%
-	*Sản phẩm sản xuất chính*	*Tr.đồng*	*98.857*	103,23%
-	*Sản phẩm ngoài sản xuất chính*	*Tr.đồng*	*27.981*	273,79%
-	*Hoạt động khác*	*Tr.đồng*	*1.900*	80,27%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr.đồng	3.544	118,57%
3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL	%	18,89	122,27%
4	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	%	11	101,85%
5	Thu nhập BQ người lao động	Nghìn.đồng	8.725	108%
6	Lợi nhuận chia cổ tức bằng tiền năm 2019	Tr.đồng	1.620,756	100%

Trên đây là Báo cáo kiểm điểm kết quả hoạt động năm 2019, mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty CPĐS Hà Thái./.

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- HĐQT, BGĐ, BKS;
- Các phòng nghiệp vụ;
- Các đơn vị trong công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, KHKD.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI

Lê Hữu Hưng

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI

Số: 171 /BC-ĐSHT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO
Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019:

1. Những thuận lợi và khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động SXKD:

1.1- Thuận lợi:

- Công ty luôn được sự quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện của Tổng công ty ĐSVN, các phòng ban chức năng, các cơ quan đoàn thể, cùng sự đoàn kết, quyết tâm của CBCNV trong Công ty. Nhờ đó Công ty đã chủ động điều hành kế hoạch sản xuất đảm bảo an toàn chạy tàu, giữ vững công lệnh tốc độ và tải trọng, đảm bảo bình hành sản xuất kinh doanh, hoàn thành khối lượng đặt hàng của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

- Công tác quản lý điều hành có nhiều tiến bộ, khoa học hơn, phát huy trí tuệ tập thể, đảm bảo tính tập trung thống nhất. Việc xây dựng cơ chế, quy chế được chú trọng đặc biệt khi thay đổi về mô hình tổ chức của Công ty;

1.2- Khó khăn:

- Công ty quản lý 04 tuyến đường sắt đi qua 3 tỉnh, thành phố địa hình phức tạp. Đặc biệt các tuyến Đường sắt chạy qua khu vực TP Hà Nội và TP Thái Nguyên dân cư đông đúc, đi qua nhiều khu công nghiệp, đô thị, tốc độ đô thị hóa nhanh mật độ người và phương tiện tham gia giao thông ngày càng tăng, ý thức chấp hành Luật đường sắt của một số bộ phận người dân chưa cao, tình trạng xâm lấn vi phạm hành lang ATGTĐS tồn tại lịch sử nhiều năm, gây nhiều khó khăn cho công tác quản lý trật tự ATGTĐS;

- Khối lượng quản lý kết cấu hạ tầng có yếu tố kỹ thuật đặc thù, phức tạp (nhiều loại khổ đường, đa chủng loại vật tư, hầm, cầu chung, kết cấu hạ tầng không đồng bộ, đa phần có tuổi thọ trên 40 năm…). Trạng thái cầu đường trong phạm vi quản lý bị xuống cấp, kinh phí cho bảo trì sản phẩm còn hạn chế nên chưa đáp ứng được yêu cầu khắc phục tình trạng xuống cấp của hạ tầng đường sắt;

- Lương tối thiểu vùng tăng dẫn đến các chi phí cho người lao động như tiền lương, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp tăng gây khó khăn cho việc cân đối thu chi của Công ty;

- Thu nhập của người lao động tuy đã được cải thiện, năm sau cao hơn năm trước, nhưng vẫn thấp so với mặt bằng chung của xã hội, hơn nữa công việc nặng

nhọc, phần lớn là thủ công dẫn đến người lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng nhiều (đặc biệt là khu vực Hà Nội);

- Kinh nghiệm, năng lực của Công ty còn hạn chế, năng suất lao động thấp, chưa có điều kiện đầu tư nhiều máy móc thiệt bị cơ giới hóa thi công trong khi phải cạnh tranh với nhiều doanh nghiệp có năng lực cao trong cùng lĩnh vực hoạt động. Thêm vào đó là chủ trương tiết giảm vốn đầu tư xây dựng cơ bản của Nhà nước, ưu tiên các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ nên công tác tìm kiếm việc làm ngoài công ích luôn là một thách thức lớn;

- Đoạn đường sắt Lưu Xá - Khúc Rồng vẫn hoạt động chạy tàu nhưng chưa được Nhà nước đầu tư kinh phí bảo trì. Trong khi đó Công ty vẫn phải đầu tư mọi mặt trong nguồn kinh phí hạn hẹp để đảm bảo an toàn chạy tầu cũng như đời sống, chế độ cho người lao động;

- Việc khắc phục tồn tại theo các kết luận thanh kiểm tra của các cơ quan chức năng (Kết luận số 2275/KL-ĐS ngày 18/7/2018 và văn bản số 251/TB-ĐS ngày 31/7/2018 của Tổng công ty đường sắt Việt Nam, Kết luận thanh tra số 1517/KL-STNMT-TTr ngày 26/7/2017 của Sở Tài nguyên và môi trường Thành phố Hà Nội) gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2019:

** Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:*

Đơn vị tính: Triệu đồng.

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % so với năm trước	Tỷ lệ % so với KH
1	2	3	4	5	6 = (5/3)	7 = (5/4)
1	Sản lượng:	109.447	124.885	116.584	106,52%	93,35%
2	Doanh thu:	101.920	115.416	108.352	106,31%	93,88%
	Trong đó:					
	- Sản xuất chính	86.280	92.566	95.765	110,99%	103,46%
	- Ngoài sản xuất chính	13.217	20.966	10.220	77,32%	48,75%
	- Hoạt động khác	2.423	1.884	2.367	97,69%	125,64%
3	Chi phí:	99.878	112.531	105.363	105,49%	93,63%
4	Lợi nhuận trước thuế:	2.042	2.885	2.989	146,38%	103,60%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	10,00%	15,38%	15,45%	154,50%	100,48%
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	8,00%	10,80%	10,80%	135,00%	100,00%

(Ghi chú: Doanh thu năm 2018 không bao gồm ray dự án)

* Lao động, Tiền lương và thu nhập:

TT	Nội dung	Số lao động đến 31/12 (người)	Số LĐ BQ năm (người)	Tiền lương BQ năm (1000 đ)	Thu nhập BQ năm (1000 đ)	Ghi chú
I	**Năm 2018**	**532**	**579**	**6.845**	**7.195**	
1	Người Lao động	524	571	6.702	7.048	
2	Người quản lý	8	8,042	16.926	17.607	
II	**Năm 2019**	**527**	**572**	**7.666**	**8.079**	
1	Người Lao động	519	564	7.513	7.922	
2	Người quản lý	8	8	18.475	19.144	
III	**So sánh năm 2019/2018**					
1	Giá trị	-5	-7	821	883	
2	Tỉ lệ (%)	99,06	98,79	112%	112	

- Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: Doanh thu năm 2019 đạt 93,88% so với nghị quyết ĐHCĐ (trong đó sản xuất chính đạt 103,46% so với KH, sản xuất kinh doanh ngoài sản xuất chính và hoạt động khác đạt 55,09% so với KH). Tất cả các công trình Công ty thực hiện trong thời gian qua được các khách hàng đánh giá cao về tiến độ và chất lượng thi công. Tuy nhiên năm 2019 doanh thu ngoài sản xuất chính không đạt chỉ tiêu đề ra do sự cạnh tranh khốc liệt của thị trường; vốn đầu tư các dự án của xã hội trên địa bàn Công ty ít; nhất là vốn đầu tư các công trình đường sắt; một số dự án nhà đầu tư chưa triển khai hoặc do một số công trình đã ký hợp đồng vào thời điểm cuối năm hiện đang triển khai nhưng chưa hạch toán được trong năm 2019;

- Về công tác an toàn: thực hiện cam kết đảm bảo an toàn chạy tàu giữa Giám đốc Công ty với Tổng Giám đốc Tổng Công ty ĐSVN. Thực hiện công tác kiểm tra thường xuyên, đột xuất nhất là đối với hệ tuần gác, đôn đốc, thực hiện nghiêm quy trình quy phạm. Đảm bảo công lệnh chạy tầu, không phát sinh điểm chạy chậm. Phối hợp thực hiện xã hội hóa cảnh giới các điểm giao cắt không người gác với các địa phương và các đơn vị bạn, tháo dỡ các lối đi dân sinh nguy cơ tiềm ẩn về ATGT. Trong năm 2019, Công ty không để xảy ra tai nạn, trở ngại chạy tàu do chủ quan; tai nạn chạy tàu do khách quan có 01 vụ (bằng năm 2018); 05 vụ trở ngại chạy tàu do khách quan (giảm 01 vụ so với năm 2018);

- Về công tác tài chính: Công ty luôn cố gắng đảm bảo được nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ cho người lao động và hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước. Thực hiện kê khai và quyết toán thuế với cơ quan thuế theo đúng quy định của Luật quản lý thuế.

- Về chế độ chính sách đối với người lao động: Người lao động của Công ty được trả tiền lương, tiền công xứng đáng với kết quả sản phẩm làm ra và các chế độ khác theo qui định; được thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ;

- Về công tác đầu tư và quản lý tài sản: Tài sản của Công ty được quản lý không để thất thoát, lãng phí và đầu tư vì mục đích lợi ích của doanh nghiệp, đảm bảo phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách hiệu quả;

- Về việc thực hiện nghị quyết, quyết định và các định hướng chỉ đạo của cổ đông chi phối (Tổng công ty ĐSVN), của Đại hội cổ đông: Tuân thủ nghiêm quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần, các chế độ chính sách cho người lao động; đảm bảo an toàn chạy tàu trên các tuyến đường được giao quản lý, bảo trì;

- Về kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019: Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam - chi nhánh phía bắc là đơn vị đủ điều kiện năng lực kinh nghiệm theo quy định của Bộ tài chính. Kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 đã được hoàn tất mà không có điều chỉnh các nghiệp vụ sai sót trọng yếu;

- Về thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin: Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin đối với công ty đại chúng theo quy định của pháp luật.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020:

1. Những yếu tố ảnh hưởng tới thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020:

- Đến thời điểm hiện tại, Công ty vẫn chưa được ký hợp đồng đặt hàng quản lý bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt;

- Công ty quản lý các tuyến đường sắt không phải là tuyến trọng yếu nên kinh phí bảo trì thấp hơn mặt bằng chung các Công ty Cổ phần đường sắt khác;

- Trong khi sự cạnh tranh ngày càng gay gắt trên thương trường, đặc biệt là việc tiết giảm vốn đầu tư XDCB của Nhà nước, cộng với năng lực cạnh tranh của Công ty còn hạn chế, đặc biệt là hiện nay chủ trương ưu tiên của nhà nước là khuyến khích các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ (với các dự án có mức đầu tư nhỏ hơn hoặc bằng 5 tỷ đồng);

- Năm 2020, Công ty phải tiếp tục tập trung giải quyết các tồn tại mà các cơ quan chức năng kiểm tra đã chỉ ra (Kết luận số 2275/KL-ĐS ngày 18/7/2018 và văn bản số 251/TB-ĐS ngày 31/7/2018 của Tổng công ty đường sắt Việt Nam, Kết luận thanh tra số 1517/KL-STNMT-TTr ngày 26/7/2017 của Sở Tài nguyên và môi trường Thành phố Hà Nội);

- Những yếu tố trên sẽ là thách thức lớn trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty. Tuy nhiên với sự nỗ lực, quyết tâm cao, với những lợi thế hiện có, những tính toán trên cơ sở thực tiễn, cộng với sự quan tâm, đồng hành, sự ủng hộ của Tổng công ty ĐSVN Công ty CPĐS Hà Thái sẽ quyết tâm đạt được mục tiêu đề ra trong năm 2020.

2. Phương hướng, mục tiêu:

Hoàn thành toàn diện kế hoạch SXKD đã đề ra, cụ thể:

- Sản xuất chính: Hoàn thành 100% khối lượng theo đúng hợp đồng đặt hàng bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, đảm bảo đúng tiến độ, an toàn và đạt chất lượng;

- Sản xuất ngoài sản xuất chính: Tiếp tục thực hiện tốt các hợp đồng đã ký kết đồng thời tăng cường các mối quan hệ với đối tác bên ngoài để tìm kiếm thêm việc làm đảm bảo đời sống, tăng thu nhập cho CBCNV;

- Các chỉ tiêu khác:

+ Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng, đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu, an toàn lao động, ANTT và an toàn phòng chống cháy nổ;

+ Đảm bảo êm thuận chạy tàu, xóc lắc đạt chỉ tiêu của Tổng công ty đường sắt Việt Nam trên các tuyến năm 2020;

+ Giữ vững hành lang an toàn giao thông đường sắt;

+ Không để xảy ra sự cố, tai nạn do chủ quan; hạn chế đến mức thấp nhất tai nạn trở ngại do khách quan.

3. Kế hoạch sản lượng, doanh thu, chi phí, lợi nhuận:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ % so với năm trước
1	Sản lượng	116.584	139.522	119,68%
2	Doanh thu	108.352	128.738	118,81%
	Trong đó:			
	- Sản xuất chính	95.765	*98.857*	103,23%
	- Sản xuất ngoài SX chính	10.220	*27.981*	273,79%
	- Hoạt động khác	2.367	*1.900*	80,27%
3	Chi phí:	105.363	125.194	118,82%
4	Lợi nhuận trước thuế	2.989	3.544	118,57%
5	Lợi nhuận sau thuế	2.319	2.835	122,25%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	15,45%	18,89%	112,27%
7	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	10,80%	11%	101,85%

4. Kế hoạch đầu tư trong năm 2020:

- Sửa chữa, cải tạo nhà làm việc: 350.000.000 đồng;

- Mua xe ô tô 7 chỗ: 990.000.000 đồng;

- Mua máy móc, thiết bị chuyên ngành: máy chèn đường, máy xiết bu lông, máy khoan ray, máy cắt ray. Kinh phí: 980.000.000 đồng.

Tổng giá trị đầu tư: 2.320.000.000 đồng (lấy từ nguồn khấu hao cơ bản).

5. Kế hoạch phân phối lợi nhuận

5.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế được phân phối (năm2019)	**2.319.446.488**	
2	Dự kiến phân phối các quỹ Trong đó : -LN 2019 chia cổ tức bằng tiền 10,8%/VĐL + Cổ tức phần vốn Nhà nước + Cổ tức cổ đông đại chúng + Quỹ đầu tư phát triển (30%) **-Quỹ thưởng người quản lý công ty:** **- Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2019**	 **1.620.756.000** 836.747.280 784.008.720 **206.173.200** **0** **481.070.800**	
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2016,2017 còn lại	**372.442.088**	
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2019 còn lại	**11.446.488**	

1. Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế (năm 2020 dự kiến)	**2.835.000.000**	
2	Lợi nhuận sau thuế chưa PP năm 2016,2017,2019	**383.888.576**	
3	Dự kiến phân phối các quỹ: Trong đó : -LN 2020 chia cổ tức bằng tiền (11%/VĐL) Trong đó: + Cổ tức phần vốn Nhà nước + Cổ tức cổ đông đại chúng **- Quỹ đầu tư phát triển** (30%) **-Quỹ thưởng người quản lý** **- Quỹ khen thưởng, phúc lợi:** +Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2020	 **1.650.770.000** 852.242.600 798.527.400 **355.269.000** **158..114.000** **1.054.735.576** 670.847.000	

	+Quỹ khen thưởng, phúc lợi 2016,2017,2019	383.888.576	

6. Kế hoạch lao động, tiền lương.

6.1. Kế hoạch lao động:

Tổng số lao động dự kiến của Công ty năm 2020 là : 590 người;

(Tổng số lao động được duyệt theo phương án CPH là 590 người)

Trong đó: Người quản lý: 08 người;

Lao động chuyên môn nghiệp vụ: 43 người;

Lao động bổ trợ, phục vụ SX: 10 người;

Lao động trực tiếp sản xuất: 529 người;

6.2. Kế hoạch tiền lương:

- Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách: 1.897.780.000 đồng;
- Quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách: 48.000.000 đồng;
- Quỹ tiền lương của người lao động: 56.126.690.000 đồng.

(Quỹ tiền lương trên chưa bao gồm tiền ăn ca)

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái. Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến.

Xin trân trọng cám ơn!

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- HĐQT, BGĐ, BKS;
- Các phòng nghiệp vụ;
- Các đơn vị trong công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, KHKD.

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI

Nguyễn Thanh Tâm

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI

Số: 172 /BC-ĐSHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà nội, ngày 31 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO CÔNG TÁC TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN NĂM 2019

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông – Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái

Căn cứ Điều 19 chương III Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái về việc thông qua Báo cáo Tài chính năm đã được Kiểm toán.

Được ủy quyền của Giám đốc Công ty. Thay mặt phòng Tài chính kế toán Công ty Cổ phần Đường Sắt Hà Thái, tôi xin trình bày Báo cáo công khai Tài chính doanh nghiệp về các vấn đề liên quan đến các cổ đông năm 2019 của công ty như sau:
(số liệu tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam)

I. Một số chỉ tiêu

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
1	Vốn chủ sở hữu	**17.667**	**18.486**	
2	Giải ngân nguồn vốn SNKT	**111.605**	**108.375**	
3	Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh			
A	**Doanh thu :**	**104.951**	**108.351**	
	Doanh thu hoạt động công ích	89.313	95.764	
	Doanh thu ngoài công ích và thu nhập khác	15.638	12.586	
B	**Chi phí:**	**102.911**	**105.362**	
	CP SCTX	88.271	94.513	
	CP hoạt động khác	14.640	10.849	
C	**Lợi nhuận thực hiện: (trước thuế)**	**2.042**	**2.989**	
	Trong công ích	1.042	1.611	
	Ngoài công ích	999	1.378	
D	**Lợi nhuận sau thuế :**	**1.500**	**2.319**	
E	**Thực hiện nộp ngân sách :**	**8.938**	**10.173**	
	Thuế GTGT	6.417	7.490	
	Thuế TNDN	542	670	
	Thuế TNCN	91	217	
	Thuê đất	1.882	1.789	
	Phí. lệ phí và các khoản nộp khác	5	5	

4	**Nghĩa vụ với người lao động**			
A	Nộp BHXH,BHYT,BHTN	**12.216**	**11.566**	
B	Kinh phí công đoàn 2018	**716**	**720**	
5	**Lợi nhuận chia cổ tức**	**1.200**	**1.620**	
6	**Trích lập các quỹ:**			
-	Trích lợi nhuận phân bổ các quỹ:	**661**	**687**	
-	Quỹ đầu tư phát triển:	**362**	**206**	
+	10% LNST 2018	150		
+	Quỹ ĐTPT (từ LNST chưa PP năm 2016,2017)	212		
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	**299**	**481**	
+	Quỹ khen thưởng, phúc lợi 2018	149		
+	Quỹ KTPL(từ LNST chưa PP 2016,2017)	150		
+	Quỹ thưởng người quản lý	0	0	
+	Lợi nhuận để lại chưa PP 2016,2017,2019	**372**	**383**	

II- Tình hình Tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh:

- Đảm bảo kinh phí phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Cân đối trả tiền cho các đơn vị cung cấp vật tư hàng hoá, trả lương thưởng và các chế độ cho người lao động (không có tình trạng nợ lương người lao động).
- Công ty quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn, đảm bảo đầy đủ kịp thời nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Đảm bảo khả năng thanh toán nợ đến hạn với hệ số thanh toán = 1,06.
- Công ty mở sổ theo dõi chi tiết công nợ đối với từng đối tượng khách hàng, định kỳ đối chiếu công nợ, phân loại và tính tuổi nợ. Đối với các khoản nợ phải thu kéo dài, không đối chiếu được công nợ (do bên đối tác đã thay đổi chủ sở hữu, giải thể, không liên lạc được....) công ty đã thực hiện trích lập dự phòng theo quy định của Nhà nước về quản lý công nợ. Ngoài việc trích lập dự phòng Ban giám đốc chỉ đạo trực tiếp tổ chức các cuộc họp định kỳ để có phương án thu hồi công nợ.
- Đối với các khoản tạm ứng: các công nợ phát sinh chủ yếu do tạm ứng đi thực hiện công tác đấu thầu và triển khai thi công các công trình, các công nợ phát sinh mới đã được chú trọng giải quyết dứt điểm. Chúng tôi đang tiếp tục thu hồi công nợ trong năm 2020 và yêu cầu cán bộ nhân viên hoàn ứng đúng thời gian quy định khi kết thúc nhiệm vụ được giao.
- Một số các khoản nợ phải thu đề nghị trích lập dự phòng Ban giám đốc đã chỉ đạo các bộ phận nghiệp vụ tiếp tục hoàn tất một số cam kết theo hợp đồng với khách hàng, sau khi hoàn thành sẽ làm thủ tục thanh quyết toán công trình thu hồi nợ và tiếp tục xử lý trong năm tiếp theo.
- Công ty thực hiện nghiêm túc công tác kê khai và quyết toán thuế với cơ quan thuế theo đúng quy định của Luật quản lý thuế. Nộp thuế đầy đủ và đúng hạn, không có nợ thuế, nợ BHXH liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ chi trả cổ tức cho Nhà nước, cho các cổ đông năm 2018 đúng thời hạn.

+Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn kinh doanh

+ Lợi nhuận thực hiện so với kế hoạch = 100,48%

+ Tỷ suất lợi nhuận(sau thuế)/VĐLBQ: KH: 15,38; TH : 15,4

+ Hệ số sinh lời của Tài sản: LNST/Tổng tài sản: = 2,8% Tỷ số này phản ánh mức độ sinh lời của tài sản, thể hiện tính hiệu quả của quá trình tổ chức, quản lý hđsxkd của công ty, tỷ số càng cao thể hiện sự sắp xếp, phân bổ và quản lý tài sản càng hợp lý và hiệu quả. chỉ số này năm 2019 tăng 0,4% so với năm 2018.

III- Một số nội dung khác được nêu trong Báo cáo Kiểm toán:

- Theo ý kiến Kiểm toán độc lập thì Báo cáo tài chính đã phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Tuy nhiên tại Báo cáo Kiểm toán cũng đưa ra một nội dung trong cơ sở ký kiến kiểm toán ngoại trừ về chi phí xây dựng cơ bản dở dang, chi phí phải trả dài hạn đây là chi phí cho việc xây dựng hành lang ATGTĐS phục vụ cho việc chống lấn chiếm vi phạm hàng lang ĐS, nguồn vốn do đối tác của công ty thanh toán trên cơ sở HĐHT kinh doanh, Công ty không sử dụng vốn của công ty cho việc chi trả cho các chi phí này, việc thực hiện các hợp đồng hợp tác kinh doanh đối với các hợp đồng này đã được Tổng công ty ĐSVN kết luận tại kết luận số 2275/KL-ĐS ngày 18/7/2018. Đến thời điểm hiện tại Công ty đã ký biên bản thỏa thuận chấm dứt hợp đồng trước thời hạn với các đối tác, đã ký biên bản thanh lý hợp đồng với Công ty TNHH TM Sơn Hải Anh; Công ty cổ phần TMXD Hùng Vỹ. Công ty đang tiếp tục làm việc với các đối tác để làm thanh lý hợp đồng.

- Đối với hợp đồng cho thuê nhà xưởng, kho bãi với Công ty cổ phần Đầu tư thương mại An Đô và hợp đồng hợp tác kinh doanh nhà hàng Vũ Bảo:

Thực hiện kết luận số 1517/KL-STNMT Hà Nội ngày 26/7/2017 về việc yêu cầu Công ty chấm dứt các hoạt động kinh doanh đối với 02 hợp đồng này ngày 01/10/2017 Công ty đã gửi thông báo cho các đối tác yêu cầu dừng các hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện nghiêm kết luận số 1517/KL-STNMT Hà Nội, đồng thời Công ty ký Biên bản thanh lý hợp đồng với 2 đối tác trên. Công ty phối hợp với các cơ quan chức năng đang cùng đối tác thực hiện đúng các nội dung theo kết luận số 1517/LK-STNMT ngày 26/7/2017 của Sở tài nguyên và môi trường Hà Nội. Tháng 7 năm 2019 Công ty đã gửi đơn khởi kiện ra tòa án dân sự Quận Bắc Từ Liêm. Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã có thông báo thụ lý vụ án số 47/TB-TLVA ngày 18/12/2019

IV- Đánh giá tự xếp loại doanh nghiệp:

- Năm 2019 Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ được giao về khối lượng duy tu SCTX theo đơn đặt hàng của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, tuy nhiên khối lượng thực hiện các công trình ngoài ngành đạt 60% so với NQĐHĐ cổ đông) do đó chỉ tiêu doanh thu không đạt theo kế hoạch (đạt 93,8%), chỉ tiêu này doanh nghiệp xếp loại B, còn lại 4 chỉ tiêu là: Tỷ suất LNST/VCSH đạt 100% so với kế hoạch(xếp loại A) ; nợ phải trả quá hạn và khả năng thanh toán nợ đến hạn (xếp loại A) ; tình hình chấp hành Pháp luật hiện hành (xếp loại A); tình hình thực hiện sản phẩm công ích DN xếp loại A.

- Tổng hợp các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước theo Thông tư hướng dẫn số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái tự xếp loại doanh nghiệp năm 2019 là loại A.

Cuối cùng xin kính chúc các đồng chí Đại biểu mạnh khỏe. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- HĐQT, BGĐ, BKS;
- Các phòng nghiệp vụ;
- Các đơn vị trong công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, KHKD.

TL.GIÁM ĐỐC
KẾ TOÁN TRƯỞNG

M.S.D.N: 0100[illegible] - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI
Q. BẮC TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI

Hoàng Thị Mai

C.T.C.P ★ LỚN

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNGSẮT HÀ THÁI
BAN KIỂM SOÁT

Số: 02/BC-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông - Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái.

- Căn cứ luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được qui định tại Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về kết quả thẩm tra niên độ tài chính 2019 với các nội dung chính như sau:

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

1.1. Nhân sự:

Ban kiểm soát gồm 3 thành viên:

+ Bà Nguyễn Thị Bích	Trưởng Ban kiểm soát
+ Bà Lê Thị Thanh Thảo	Thành viên Ban kiểm soát
+ Bà Phạm Thị Yên Ninh	Thành viên Ban kiểm soát

1.2. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát đã họp phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, xây dựng kế hoạch kiểm soát năm 2019… để làm cơ sở cho việc kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của từng thành viên trong việc kiểm soát các mặt hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, góp phần tăng cường công tác giám sát, phát hiện vi phạm, kiến nghị xử lý và phòng ngừa rủi ro.

Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban sản xuất tháng và một số cuộc họp đột xuất của Ban giám đốc, Trong các cuộc họp BKS thảo luận và nêu các ý kiến theo đúng chức năng quyền hạn, cảnh báo những rủi ro của Công ty nhằm bảo toàn, phát triển vốn và quyền lợi của cổ đông; Ban kiểm soát đã họp 05 phiên 100% (3/3) thành viên tham dự có biên bản các phiên họp theo đúng quy định.

Trong năm Ban kiểm soát đã kiểm tra công tác quản lý tài chính Xí nghiệp quản lý cầu Thăng Long, Xí nghiệp xây lắp Công trình, tình hình đầu tư mua sắm TSCĐ, mua sắm vật tư Phòng KH-KD, tình hình quản lý công nợ phòng TC-KT, công tác tuyển dụng, đào tạo, chế độ tiền lương, chính sách cho người lao động.

Hàng quý Ban kiểm soát tham gia các đoàn nghiệm thu sản phẩm công trình SCTX định kỳ; Cùng ban Giám đốc và phòng Kỹ thuật - An toàn kiểm tra công tác an toàn các đường ngang và công tác HL ATGTĐS các tuyến.

Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái theo Quyết định số 01/QĐ-BKS ngày 30/12/2019 thay quy chế hoạt động tạm thời của Ban kiểm soát ban hành theo quyết định số 01/QĐ-BKS ngày 15/01/2016.

Ban kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan; tập trung thực hiện kiểm soát theo các nội dung chính sau:

- Giám sát việc công bố thông tin của Công ty khi đã thực hiện đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM;
- Giám sát việc triển khai thực hiện Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy chế nội bộ của Công ty;
- Đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và của Tổng công ty ĐSVN liên quan đến hoạt động của Công ty;
- Đánh giá công tác quản trị, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc Công ty;
- Kiểm soát công tác xây dựng, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;
- Thẩm định báo cáo tài chính định kỳ hàng quý và năm của Công ty;
- Kiểm soát công tác quản lý, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty;
- Kiểm soát đầu tư mua sắm TSCĐ và xây dựng cơ bản;
- Kiểm soát công tác mua sắm duy trì hoạt động thường xuyên, mua vật tư, thu hồi vật tư;
- Kiểm soát thực hiện chế độ tài chính, công tác quản lý và thu hồi công nợ của Công ty;
- Kiểm soát công tác tuyển dụng, đào tạo, chế độ tiền lương, chính sách cho người lao động;
- Kiểm soát công tác quản lý hành lang an toàn giao thông đường sắt trên các tuyến;
- Kiểm soát việc thực hiện giải quyết các tồn tại trong công tác quản lý hành lang ATGT đường sắt, hợp tác kinh doanh, quản lý tài chính, quản lý đất đai và tài sản đã nêu trong các Thông báo, Kết luận của Tổng công ty đường sắt Việt Nam và Sở tài nguyên môi trường Thành phố Hà Nội. Bổ sung mục đích sử dụng đất khu vực cơ quan Công ty. Giải quyết vấn đề nợ đọng tiền thuê, thuế đất, chuyển giao cho địa phương quản lý các khu đất, nhà tập thể tại khu Cổ Nhuế, Đông Ngạc và khu đất Công ty XDCT giao thông 15 thuộc CIENCO I đang sử dụng.

Ngoài các buổi họp và làm việc trực tiếp, ban kiểm soát cũng đã thường xuyên liên lạc, trao đổi thông tin, tinh thần thái độ làm việc của các thành viên Ban kiểm soát luôn nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền hạn với tinh thần trách nhiệm cao trước đại hội đồng cổ đông. Luôn trau dồi năng lực và kinh nghiệm làm việc, đoàn kết thống nhất cao trong thực thi nhiệm vụ.

2. Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin:

Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin đối với công ty đại chúng theo quy định của pháp luật.

3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty.

3.1. Việc lập và kiểm toán báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính của Công ty được lập trên cơ sở các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

Báo cáo tài chính của Công ty đã được Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – CN phía Bắc kiểm toán. Trong báo cáo có đưa ra cơ sở của ý kiến ngoại trừ và ý kiến kiểm toán ngoại trừ (đã nêu trong báo cáo kiểm toán độc lập).

Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính trước và sau cuộc kiểm toán, xem xét ý kiến của Kiểm toán viên độc lập về Báo cáo tài chính, Ban kiểm soát thống nhất với cơ sở ý kiến ngoại trừ nêu trong báo cáo.

3.2. Kết quả thực hiện hoạt động SXKD năm 2019:

a. Về tình hình tài chính:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ DƯ ĐẦU KỲ		SỐ DƯ CUỐI KỲ	
		Số tiền	Tỷ trọng	Số tiền	Tỷ trọng
1	**Tổng tài sản**	**61.886**	**100,00**	**81.749**	**100,00**
1.1	Tài sản ngắn hạn	38.678	62,50	60.174	73,61
1.2	Tài sản dài hạn	23.208	37,50	21.575	26,39
2	**Tổng nguồn vốn**	**61.886**	**100,00**	**81.749**	**100,00**
2.1	Nợ phải trả	44.219	71,45	63.263	77,39
2.2	Nguồn vốn CSH	17.667	28,55	18.486	22,61

b. Về kết quả sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % so với năm trước	Tỷ lệ % so với KH
1	2	3	4	5	6 = (5/3)	7 = (5/4)
1	Sản lượng:	109.447	124.885	116.584	106,52	93,35
2	Doanh thu:	101.920	115.416	108.352	106,31	93,88

	Trong đó:					
	- Sản phẩm công ích	86.280	92.566	95.765	110,99	103,46
	- Sản xuất kinh doanh khác	13.217	20.966	10.220	77,32	48,75
	- Hoạt động khác	2.423	1.884	2.367	97,69	125,64
3	Chi phí:	99.878	112.531	105.363	105,49	93,63
4	Lợi nhuận trước thuế:	2.042	2.885	2.989	146,38	103,60
5	Lợi nhuận sau thuế	1.500	2.308	2.319	154,60	100,48
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	10	15,38	15,45	154,50	100,48
6	Tỷ lệ trả cổ tức	8,00%	10,80%	10,80%	135,00	100,00

c. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,04	1,065	
+ Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,909	1,01	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,715	0,773	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2,503	3,42	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	18,73	22,45	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,48	1,48	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh	1,464	2,19	

thu thuần			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	9,724	14,69	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	2,164	2,09	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	1,391	2,32	

d. Lao động, tiền lương và thu nhập:

TT	Nội dung	Số lao động đến 31/12 (người)	Số LĐ BQ năm (người)	Tiền lương BQ năm (1000 đ)	Thu nhập BQ năm (1000 đ)	Ghi chú
I	**Năm 2018**	**532**	**579**	**6.845**	**7.195**	
1	Người lao động	524	571	6.702	7.048	
2	Người quản lý	8	8,042	16.926	17.607	
II	**Năm 2019**	**527**	**572**	**7.666**	**8.079**	
1	Người lao động	519	564	7.513	7.922	
2	Người quản lý	8	8	18.475	19.144	
III	**So sánh năm 2019/2018**					
1	Giá trị	-5	-7	821,75	883,51	
2	Tỉ lệ (%)	99%	99%	112%	112%	

***Nhận xét, đánh giá:**

- Sản lượng:

+ Thực hiện năm 2019 tăng 6,52% so với thực hiện năm 2018 và giảm 6,65% so với kế hoạch 2019, đạt mức 93,35%

- Doanh thu:

+ Thực hiện năm 2019 tăng 6,31% so với thực hiện năm 2018 và giảm 6,12% so với kế hoạch 2019, đạt mức 93,88%

- Lợi nhuận sau thuế:

+ Thực hiện năm 2019 tăng 54,6% so với thực hiện năm 2018 và tăng 0,48% so với kế hoạch năm 2019, đạt mức 100,48%.

- Thu nhập bình quân năm 2019 tăng 12% so với thực hiện năm 2018 và tăng 0,3% so với kế hoạch năm 2019.

- Tiền lương bình quân năm 2019 tăng 12% so với thực hiện năm 2018.

* Các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, không hoàn thành nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2019. Trong năm 2019, một số công trình ngoài công ích đến

cuối năm ký kết hợp đồng nhưng đến năm 2020 mới thực hiện được. Việc tìm kiếm công việc ngoài sản phẩm công ích gặp nhiều khó khăn lại tập trung chủ yếu vào thời điểm cuối năm nên sản lượng ngoài công ích không hoàn thành theo kế hoạch.

Năm 2019 Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi: 909.441.825 đồng.

Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước, tổng số đã nộp Ngân sách Nhà nước năm 2019 là 9.763.547.231 đồng.

e) Vốn chủ sở hữu:

Bao gồm:

- Vốn góp chủ sở hữu: 15.007.000.000 đồng
- Quỹ đầu tư phát triển: 787.405.000 đồng

Cộng 15.794.405.000 đồng

Hệ số bảo toàn vốn chủ sở hữu >1 cho thấy Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu.

4. Thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra

- Kết luận số 2275/KL-ĐS ngày 18/7/2018: Đã thanh lý xong với 02 đối tác; 04 hợp đồng có biên bản thỏa thuận đồng ý chấm dứt hợp đồng, 01 hợp đồng Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng với các đối tác này. Đến thời điểm hiện tại chưa hoàn tất thủ tục thanh lý hợp đồng được với 02 đối tác (Công ty CP TM và XD Phương Thanh và Công ty TNHH TM và DV Du lịch Phú Dũng).

- Kết luận số 1517/KL-STNMT-TTr ngày 26/7/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường: Công ty đã ký hợp đồng tư vấn với Công ty luật, đã gửi đơn khởi kiện đến tòa án dân sự quận Bắc Từ Liêm, Tòa đang thụ lý hồ sơ, dự kiến sẽ xét xử trong năm 2020;

- Thông báo số 251/TB-ĐS ngày 31/7/2018 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam: Tổng số đã thu hồi đến ngày 31/12/2019: 2.658.293.778 đồng

5. Các vấn đề khác:

Số tiền thuê đất và tiền chậm nộp khu đất Cổ Nhuế đến thời điểm ngày 31/12/2019 là 492.952.408 đồng. Tiền thuê đất này Công ty không phải nộp, mà sẽ do các hộ dân đang sinh hoạt tại khu đất này nộp. Theo đó, Công ty không ghi nhận khoản tiền thuê đất này trên Báo cáo tài chính. Hiện tại Công ty đang làm việc với các cơ quan chức năng về việc chuyển nghĩa vụ nộp tiền thuê đất cho đúng đối tượng sử dụng.

6. Tình hình thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm:

- Chi trả cổ tức năm 2018 là 8% đúng thời gian quy định: 1.200.560.000 đồng, trong đó: Cổ tức phần vốn Nhà nước: 619.812.800 đồng; cổ tức cổ đông đại chúng: 580.747.200 đồng.

- Trích các quỹ: Quỹ đầu tư phát triển: 362.509.215 đồng; quỹ khen thưởng, phúc lợi: 299.991.908 đồng.

- Về kế hoạch sản xuất kinh doanh: Các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu không hoàn thành với Nghị quyết ĐHĐCĐ lần thứ 1 đề ra.

- Chia cổ tức: 10,8%, thực hiện: Đạt.

- Chi trả thù lao cho HĐQT và BKS:

+ Thành viên hội đồng quản trị kiêm nhiệm: 24.000.000 đồng/năm.

+ Thành viên ban kiểm soát kiêm nhiệm: 24.000.000 đồng/năm.

7. Kết quả giám sát hoạt động HĐQT:

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm theo đúng quy định Điều lệ tổ chức. BKS đánh giá hoạt động của HĐQT đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động SXKD của công ty trong năm.

- HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Trong năm 2019 HĐQT đã ban hành:

+ 08 Nghị quyết;

+ Ban hành mới, sửa đổi: 07 quy chế, 01 quy trình và 02 quy định.

- Hội đồng quản trị tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 23/4/2019 đã thực hiện quản lý và giám sát tốt các mặt SXKD. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và đảm bảo hài hòa lợi ích Công ty, lợi ích Nhà nước, lợi ích của cổ đông và đảm bảo chế độ, chính sách, quyền lợi của người lao động.

- Trong năm không có đơn thư tố cáo về hoạt động của HĐQT.

8. Kết quả giám sát hoạt động ban điều hành:

Hàng tháng Ban Giám đốc đã tiến hành họp giao ban định kỳ. Thứ hai hàng tuần họp ban điều hành và kế toán trưởng. Ngoài ra còn có các cuộc họp đột xuất với các trưởng phòng nghiệp vụ.

Ban điều hành đã triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT theo đúng chức năng và thẩm quyền, đảm bảo tình hình SXKD của Công ty.

Tuân thủ các quy định của pháp luật, quy chế nội bộ trong công tác điều hành.

Trong năm ban hành: Thỏa ước LĐ tập thể; Nội quy lao động; Quy định triển khai phần mềm điện tử P08; Nội quy thi nâng bậc hệ công nhân trực tiếp…

Hoàn thành 100% khối lượng bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên, chất lượng cầu đường được nâng lên;

Đối với các công trình ngoài ngành Ban điều hành đã lỗ lực tìm kiếm và ký kết các hợp đồng thi công tuy nhiên doanh thu chưa đạt so với chỉ tiêu kế hoạch.

Đảm bảo an toàn chạy tàu, an toàn lao động. Thực hiện tốt công tác PCCN. Đảm bảo việc làm, đời sống vật chất, tinh thần CBCNV. Đảm bảo chế độ, chính sách, quyền lợi của người lao động. Không để xảy ra tai nạn, trở ngại chạy tàu do chủ quan; tai nạn chạy tàu do khách quan có 01 vụ; 05 vụ trở ngại chạy tàu do khách quan.

Trong năm không có đơn thư tố cáo về các mặt hoạt động của ban điều hành Công ty.

9. Sự phối hợp hoạt động của Ban kiểm soát.

- Trong năm 2019, BKS được cung cấp đầy đủ các thông tin về Nghị quyết, Quyết định HĐQT và tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT mở rộng, họp giao ban sản xuất của Công ty, ngoài ra tham gia một số cuộc họp được Ban giám đốc mời.

- Tham gia dự thảo, soát xét hệ thống tài liệu quản trị của Công ty như Quy chế, Quy định, Quyết định, Quy trình…

Nhìn chung trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, BKS đã được HĐQT, ban điều hành và các phòng ban trong Công ty tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ.

10. Kết quả giải quyết các kiến nghị của cổ đông đối với Công ty.

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát không nhận được kiến nghị hoặc khiếu nại nào của cổ đông về tình hình hoạt động cũng như công tác quản trị Công ty.

11. Một số vấn đề tồn tại trong năm 2019.

- Sản lượng, doanh thu các công trình ngoài chưa đạt so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra;

- Xóc lắc các tuyến giảm đáng kể so với năm 2018. Số điểm sai bình quân so với chỉ tiêu của Tổng công ty tuyến đường sắt Yên Viên - Lào Cai và Đông Anh - Quán Triều là đạt chỉ tiêu, còn tuyến đường sắt Bắc Hồng - Văn Điển là 88,58 đã giảm 53,25 điểm so với năm 2018 nhưng chưa đạt chỉ tiêu của Tổng công ty là 60 điểm/km;

- Tổng số lao động còn thiếu so với định biên của Công ty nhất là khu vực Hà Nội;

- Vi phạm hành lang ATGTĐS và lấn chiếm hành lang ATGTĐS vẫn diễn ra phức tạp trên 4 tuyến ĐS: Bắc Hồng - Văn Điển, Yên Viên - Lào Cai, Đông Anh - Quán Triều, Kép - Lưu Xá;

- Chưa thực hiện việc chuyển giao cho địa phương quản lý các khu đất, nhà tập thể Cổ Nhuế 1, Đông Ngạc và chưa có phương án thu hồi tiền đất phi nông nghiệp của các hộ (Công ty đã trả hộ năm 2018).

- Việc thu hồi công nợ đối với các công trình ngoài ngành và cá nhân hiệu quả thấp, kéo dài (TK 131, TK141…). Thanh toán quyết toán hạng mục SC, cải tạo trụ sở CQ chưa xong.

- Giải quyết các tồn tại theo Kết luận số 1517/KL-STNMT ngày 26/7/2017, Kết luận số 2275/KL/ĐS ngày 18/7/2018, thông báo 251/TB-ĐS ngày 31/7/2018 đã và đang giải quyết nhưng tại thời điểm chưa xong.

12. Kiến nghị của Ban kiểm soát.

- Tiếp tục xây dựng chiến lược trung và dài hạn. Lựa chọn và phát triển các nguồn lực để triển khai các dự án đầu tư có hiệu quả và tạo dòng tiền cho Công ty bằng việc mở rộng thêm các lĩnh vực sản xuất kinh doanh như giao thông đường bộ, các công trình xây dựng cơ bản…;

- Tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn chạy, giảm xóc lắc trên các tuyến;

- Tiếp tục xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các Quy chế, Quy định nội bộ của Công ty nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sản

xuất kinh doanh. Tăng cường việc quản lý tài chính, triệt để thực hành tiết kiệm chống lãng phí để đảm bảo lợi nhuận cao nhất;

- Tích cực công tác tuyển dụng lao động để đáp ứng nhu cầu sản xuất và phù hợp định biên Công ty;

- Đối với các khoản công nợ phải thu Công ty xây dựng phương án thu hồi; Tích cực thu hồi công nợ; Thực hiện trích lập dự phòng nợ khó đòi theo quy định;

- Tập trung giải quyết các tồn tại trong công tác quản lý hành lang ATGT đường sắt, hợp tác kinh doanh, quản lý tài chính, quản lý đất đai và tài sản đã nêu trong các Thông báo, Kết luận của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và Sở tài nguyên môi trường Thành phố Hà Nội;

- Phối hợp với các ban Tổng Công ty, Cục đường sắt và chính quyền địa phương giải tỏa các điểm vi phạm hành lang ATGTĐS và phạm vi bảo vệ cầu Thăng Long.

- Tích cực bám chủ đầu tư để thanh quyết toán các công trình: Đường ngang QL32, PK2, SC ĐN Đêpô, CP3…, Thanh toán quyết toán hạng mục SC, cải tạo trụ sở CQ.

- Giải quyết vấn đề nợ đọng tiền thuê, thuế đất, chuyển giao cho địa phương quản lý các khu đất, nhà tập thể tại khu Cổ Nhuế, Đông Ngạc và khu đất Công ty XDCT giao thông 15 thuộc CIENCO I đang sử dụng.

13. Kế hoạch giám sát năm 2020 của Ban kiểm soát.

Sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Ban kiểm soát sẽ lập Chương trình làm việc cụ thể theo đúng chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát cũng như những quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty để:

- Giám sát việc công bố thông tin của Công ty khi đã thực hiện đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM.

- Giám sát việc triển khai thực hiện Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy chế nội bộ của Công ty;

- Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và của Tổng CT ĐSVN liên quan đến hoạt động của Công ty;

- Đánh giá công tác quản trị, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc Công ty;

- Kiểm soát công tác xây dựng, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;

- Thẩm định báo cáo tài chính định kỳ hàng quý và năm của Công ty;

- Kiểm soát công tác quản lý, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty;

- Kiểm soát đầu tư mua sắm TSCĐ và xây dựng cơ bản;

- Kiểm soát thực hiện chế độ tài chính, công tác quản lý và thu hồi công nợ của Công ty; Chi trả lương cho người lao động.

- Kiểm soát việc thực hiện giải quyết các tồn tại trong công tác quản lý hành lang ATGT đường sắt, hợp tác kinh doanh, quản lý tài chính, quản lý đất đai và tài sản đã nêu trong các Thông báo, Kết luận của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và Sở tài nguyên môi trường Thành phố Hà Nội. Giải quyết vấn đề nợ đọng tiền thuê, thuế đất, chuyển giao cho địa phương quản lý các khu đất, nhà tập thể tại khu

Cổ Nhuế, Đông Ngạc và khu đất Công ty XDCT giao thông 15 thuộc CIENCO I đang sử dụng.

Trên đây là báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát trong năm 2019. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 hôm nay, Ban kiểm soát trân trọng báo cáo trình trước Đại hội, đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua và xác nhận báo cáo của Ban kiểm soát.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Trình đại hội cổ đông;
- HĐQT;
- Ban điều hành;
- Lưu: BKS Công ty.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

M.S.D.N: 0100769663 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI
Q. BẮC TỪ LIÊM - TP HÀ NỘI

Nguyễn Thị Bích

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI

Số: 173/TTr-ĐSHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH
Chi trả lương, thù lao đối với HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 53/2016; Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 21/4/2017;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái kính trình Đại Hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua những nội dung sau:

1. Tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2019: **742.150.222 đồng**
   Trong đó:
   - Tiền lương thành viên HĐQT chuyên trách: 504.674.430 đồng
   - Tiền lương ban kiểm soát chuyên trách: 189.475.792 đồng
   - Thù lao: 48.000.000 đồng
2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2020: **790.740.738 đồng**
   Trong đó:
   - Tiền lương thành viên HĐQT chuyên trách: 540.001.640 đồng
   - Tiền lương ban kiểm soát chuyên trách: 202.739.097 đồng
   - Thù lao: 48.000.000 đồng

   Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua những nội dung trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban GĐ; Ban KS;
- Các phòng, ban nghiệp vụ;
- Lưu: VT, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0100769683 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI - Q. BẮC TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI

Lê Hữu Hưng

CÔNG TY CỔ PHẦN **ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 175 /TTr-ĐSHT	*Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2020*

TỜ TRÌNH

Về việc: Phân phối lợi nhuận năm 2019, dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2020 và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái

Kính gửi: Đại hội đồng Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/4/2017;

- Căn cứ số liệu báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía bắc.

- Căn cứ Nghị định số 53/2016; Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận cho các quỹ năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán:

Giám đốc Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái kính trình Hội đồng quản trị thông qua nội dung bản Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái đã được Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía bắc kiểm toán ban hành ngày 25 tháng 02 năm 2020.

Bản Báo cáo tài chính của Công ty được in trong quyển Báo cáo thường niên gửi Cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

2. Phương án phân phối lợi nhuận:

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế được phân phối(năm2019)	**2.319.446.488**	
2	Dự kiến phân phối các quỹ Trong đó : -LN 2019 chia cổ tức bằng tiền 10,8%/VĐL + Cổ tức phần vốn Nhà nước + Cổ tức cổ đông đại chúng + Quỹ đầu tư phát triển (30%) **-Quỹ thưởng người quản lý công ty:** **- Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2019**	 **1.620.756.000** 836.747.280 784.008.720 **206.173.200** **0** **481.070.800**	
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2016,2017 còn lại	**372.442.088**	
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2019 còn lại	**11.446.488**	

3. Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế (năm 2020 dự kiến)	**2.835.000.000**	
2	Lợi nhuận sau thuế chưa PP năm 2016,2017,2019	**383.888.576**	
3	Dự kiến phân phối các quỹ: Trong đó : -LN 2020 chia cổ tức bằng tiền (11%/VĐL) Trong đó: + Cổ tức phần vốn Nhà nước + Cổ tức cổ đông đại chúng **- Quỹ đầu tư phát triển** (30%) **-Quỹ thưởng người quản lý** **- Quỹ khen thưởng, phúc lợi:** +Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2020 +Quỹ khen thưởng, phúc lợi 2016,2017,2019	 **1.650.770.000** 852.242.600 798.527.400 **355.269.000** **158..114.000** **1.054.735.576** 670.847.000 383.888.576	

4. **Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020:**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 biểu quyết ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập có đủ điều kiện theo quy định của Bộ Tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung nêu trên./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Như trên;
- TVHĐQT, BGĐ, BKS;
- Các phòng nghiệp vụ;
- Lưu: VT, KHKD,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI

Lê Hữu Hưng

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI

Số: 174/TTr-ĐSHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2020

TỜ TRÌNH
Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 21/4/2017;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái kính trình Đại Hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 sau:

1. Các chỉ tiêu SXKD:

TT	Nội dung tham gia	Đơn vị tính	TH 2019	KH 2020	Tỷ lệ% so với TH 2019
1	Doanh thu (không bao gồm tiền ray)	Tr.đồng	108.352	128.738	118,81%
	Trong đó:				
	- Sản phẩm công ích (không bao gồm tiền ray)	Tr.đồng	*95.765*	*98.857*	103,23%
	- Sản xuất kinh doanh khác	Tr.đồng	*10.220*	*27.981*	273,79%
	- Hoạt động khác	Tr.đồng	2.367	1.900	80,27%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	*2.989*	*2.835*	94,85%
3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	15,45%	18,89%	122,27%
4	Thu nhập BQ người lao động	Ng.đồng	8.079	8.725	108%
5	Chia cổ tức năm 2019 (10,8%/VĐL)	Tr.đồng	1.620,7	1.650,7	101,85%
6	Quỹ lương, thù lao NQL	Tr.đồng	1.821	1.945	106,81%
7	Quỹ thưởng người QLDN/Lợi nhuận	%	0	158,1	
8	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019	Ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị đủ điều kiện quy định của Pháp luật.			

2. Các chỉ tiêu khác:

+ Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng, đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu, an toàn lao động, ANTT và an toàn phòng chống cháy nổ;

+ Đảm bảo êm thuận chạy tàu, xóc lắc đạt chỉ tiêu của Tổng công ty đường sắt Việt Nam trên các tuyến năm 2020;

+ Giữ vững hành lang an toàn giao thông đường sắt;

+ Không để xảy ra sự cố, tai nạn do chủ quan; hạn chế đến mức thấp nhất tai nạn trở ngại do khách quan.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua những nội dung trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TVHĐQT, BGĐ, BKS;
- Các phòng nghiệp vụ;
- Lưu: VT, KHKD.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0100768963 - C.T.C.P ★ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI ★ Q. BẮC TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI

Lê Hữu Hưng